

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM ĐƯỜNG  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST  
Ngày: 17/8/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*** Ông Dương Thanh Bắc.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

Ông: Phan Văn Sân.

Ông: Vàng Văn Hải.

***Thư ký phiên toà:*** Bà Hà Thị Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:*** Bà Ngô Thị Nguyên – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 N 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 7 N 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 N 2021 đối với bị cáo:

**Quàng Văn H** – (tên gọi khác: Không), Sinh ngày: 21/7/1975 tại huyện T, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản NC, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quàng Văn L sinh N 1954 và bà: Lò Thị B sinh N 1956; có vợ là: Lò Thị K sinh N 1976 (đã ly hôn); bị cáo có 05 con (con lớn nhất sinh N 1997, con nhỏ nhất sinh N 2012); tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 07/11/2006 bị Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1, 5 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm n khoản 1 Điều 48 của BLHS N 1999 xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 24/7/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của BLHS N 1999 xử phạt 24 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Tính đến nay bị cáo đã thi hành xong hình phạt tù của hai bản án trên; phần bồi thường thiệt hại và án phí theo bản án số 20, ngày 24/7/2008. Đến thời điểm phạm tội mới, bị cáo đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 26/8/2020, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/9/2020 đến nay “có mặt”.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị Lò Thị H1 – Sinh N: 1980. Trú tại: Bản HP, thị trấn TU1, huyện TU1, tỉnh Lai Châu “có mặt”.

2/ Anh Nùng Văn T – Sinh N: 2001. Trú tại: Bản HP, thị trấn TU1, huyện TU1, tỉnh Lai Châu “Vắng mặt có lý do”.

*Người làm chứng:*

1/ Quàng Văn N - Sinh N: 1981. Trú tại: Bản NC, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu “Vắng mặt không có lý do”.

2/ Lò Văn C - Sinh N: 1984. Trú tại: Bản NC, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu “Vắng mặt không có lý do”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/8/2020 Quàng Văn H, sinh ngày 21/7/1975, trú tại Bản NC, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu đón xe khách tuyến Thành phố Lai Châu đi huyện TU xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện TU, tỉnh Lai Châu để mua Heroine về sử dụng. Tại đây, Quàng Văn H đã gặp, trao đổi và mua được 15 gói Heroine, mỗi gói đều được gói bằng ni lông màu đen đốt dính một đầu để trong một hộp nhựa hình chữ nhật màu trắng với giá tiền 500.000 đồng (N trăm nghìn) của một người phụ nữ dân tộc Mông ở đường (H không biết tên, tuổi, địa chỉ). Mua được Heroine H để hộp nhựa bên trong có 15 gói Heroine vào túi quần bên trái đang mặc và đón xe khách tuyến huyện TU đi Thành phố Lai Châu để về nhà mình. Số tiền mà H dùng để mua Heroine là do bán gà của gia đình mà có. Đến khoảng 15 giờ chiều cùng ngày về đến nhà, H chủ động lấy một gói Heroine ra bóc và hút một ít để sử dụng (bằng hình thức hít Heroine). Số còn lại H gói lại như ban đầu cho vào trong hộp nhựa màu trắng cùng 14 gói Heroine còn lại mang ra chuồng lợn cất giấu dưới tấm Proximang và không nói cho ai biết.

Khoảng 12 giờ trưa ngày 26/8/2020 sau khi H đi uống rượu về, Quàng Văn H ra chuồng lợn lấy hộp nhựa màu trắng bên trong có 15 gói Heroine cất giấu từ hôm trước cho vào túi quần bên trái đang mặc đi vào nhà. Đến sân thì thấy Lò Thị H1, sinh N 1980, trú tại bản HP, thị trấn TU1, huyện TU1, tỉnh Lai Châu đang phơi thóc. H giúp H1 phơi thóc và nhìn vào trong nhà thì thấy một thanh niên tên là Trai lấy vợ ở xã B và hai người đàn ông H không biết tên. Cùng lúc này lực lượng Công an đến gặp H và yêu cầu vào trong nhà để kiểm tra hành chính ba người thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm ma túy. Sau khi kiểm tra không phát hiện thu giữ gì liên quan đến phạm tội của ba người thanh niên trên. Lực lượng Công an yêu cầu Quàng Văn H cho kiểm tra hành chính, H không hợp tác. Lực lượng công an đã giữ tay H trong khi giằng co hộp nhựa trong túi quần bung ra đã rơi 04 gói Heroine xuống dưới nền nhà cạnh chân H đứng. Lợi dụng sự sơ hở ba người thanh niên đã rời khỏi nhà đi đâu không ai biết. Đồng thời, Quàng Văn H đã lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra gồm: Một hộp nhựa bên trong có 05 gói Heroine và 06 gói Heroine ở bên trong túi quần bên trái của H.

Tổng số gói Heroine mà Công an thu giữ của Quảng Văn H là 15 gói và H khai nhận là của mình mua về để sử dụng cho bản thân. Công an huyện Tam Đường đã mời người làm chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng.

Cùng ngày 26/8/2020 Cơ quan CSĐT- Công an huyện Tam Đường đã khám xét khẩn cấp nơi ở, phương tiện, đồ vật, tài sản đối với Quảng Văn H. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định số 12/KLGD, ngày 27/8/2020 của ông Phan Văn Huỳnh - Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu kết luận:

- 04 (bốn) gói chất bột khô màu trắng thu giữ tại nền nhà của Quảng Văn H mỗi gói có khối lượng là: Gói 1 là 0,06 gam (không phải không sáu gam); Gói 2 là 0,06 gam (không phải không sáu gam); Gói 3 là 0,05 gam (không phải không N gam); Gói 4 là 0,08 gam (không phải không tám gam).

- 06 (sáu) gói chất bột khô màu trắng thu giữ trong túi quần bên trái của Quảng Văn H mỗi gói có khối lượng là: Gói 5 là 0,06 gam (không phải không sáu gam); Gói 6 là 0,07 gam (Không phải không bảy gam); Gói 7 là 0,07 gam (Không phải không bảy gam); Gói 8 là 0,05 gam (Không phải không N gam); Gói 9 là 0,09 gam (Không phải không chín gam); Gói 10 là 0,06 gam (Không phải không sáu gam).

- 05 (N) gói chất bột khô màu trắng thu giữ trong túi quần bên trái (đựng trong hộp nhựa) của Quảng Văn H mỗi gói có khối lượng là: Gói 11 là 0,06 gam (Không phải không sáu gam); Gói 12 là 0,06 gam (không phải không sáu gam); Gói 13 là 0,06 gam (Không phải không sáu gam); Gói 14 là 0,06 gam (Không phải không sáu gam); Gói 15 là 0,05 gam (Không phải không N gam).

Tổng khối lượng 15 gói (mười lăm) gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Quảng Văn H là 0,91 gam (Không phải chín mươi một gam).

Ngày 02/9/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận giám định số 465/GĐ-KTHS: 15 (mười lăm) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M15) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Ngoài số Heroine nêu trên, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Đường còn tạm giữ của Quảng Văn H: 01 điện thoại di động màu đen loại GOLDBERG. Số IMEI 1: 354530090031715, số IMEI 2: 354530090031723 kèm theo một sim Viettel trên sim có bốn dãy số: 8984, 04800, 00662, 76573; Hai bật lửa gas (một chiếc màu xanh, một chiếc màu vàng) trên bật lửa đều có chữ TANAKA; Một hộp nhựa màu trắng có kích thước 5,5 cm x 4 cm x 1,5 cm và số tiền 40.740.000 đồng (Bốn mươi triệu bảy trăm bốn mươi nghìn).

Hiện vật chứng còn lại đang được bảo quản, quản lý tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đường. Việc thu giữ, tạm giữ vật chứng đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS, ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường truy tố bị cáo Quảng Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tam Đường giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quảng Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quảng Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Vô bao bì niêm phong + giấy gói ngoài của vật chứng thu giữ của Quảng Văn H; 02 bật lửa ga; một hộp nhựa màu trắng.

Trả lại cho bị cáo: Một điện thoại di động màu đen loại GOLDBERG. Số IMEI 1: 354530090031715, số IMEI 2: 354530090031723 kèm theo một sim Viettel trên sim có bốn dãy số: 8984, 04800, 00662, 76573 và số tiền 40.740.000 đồng (Bốn mươi triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn) thu giữ của bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Quảng Văn H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 25/8/2020 Quảng Văn H đón xe khách đi huyện TU xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện TU, tỉnh Lai Châu để mua Heroine về sử dụng. Tại đây, Quảng Văn H mua được 15 gói Heroine có tổng khối lượng 0,91 gam với giá tiền 500.000 đồng. H lấy một gói Heroine ra bóc và cầu một ít để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện Tam Đường đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng qui định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Nhà nước ta đang đấu tranh quyết liệt để loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử phạt nghiêm khắc đối với những người nào có các hành vi liên quan đến ma túy, bị cáo nghiện chất ma túy nhưng và đã mua Heroine cất giấu ở nhà để sử dụng cho nhu cầu bản thân. Xét cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tự nguyện giao nộp số ma túy cho cơ quan điều tra; bị cáo có 5 người con. Cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng mức án khởi điểm của khung hình phạt để đảm bảo tính răn đe vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Do vậy, đề nghị về mức hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường đối với bị cáo là chưa phù hợp.

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản gì đáng giá nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với 0,91 gam Heroine (theo lời khai của bị cáo) là mua của người phụ nữ dân tộc Mông (không biết lai lịch và địa chỉ) ở bản Noong Thẳng, xã Phúc Than, huyện TU. Hồ sơ vụ án chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có tài liệu nào khác. Nên không đủ căn cứ để xác minh, điều tra và làm rõ trong vụ án này.

## **[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

## **[3] Vật chứng:**

Đối với 01 vỏ bao bì niêm phong + giấy gói ngoài của vật chứng thu giữ của Quảng Văn H; 02 bột lửa ga; một hộp nhựa màu trắng xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một điện thoại di động màu đen loại GOLDBERG. Số IMEI 1: 354530090031715, số IMEI 2: 354530090031723 kèm theo một sim Viettel trên sim có bốn dãy số: 8984, 04800, 00662, 76573 và số tiền 40.740.000 đồng (Bốn

mười triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn) thu giữ của bị cáo xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

**[4] Án phí:**

Áp dụng điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo thuộc diện hộ sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn H.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; các Điều 135; 136; 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Quảng Văn H 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/8/2020 đến ngày 04/9/2020 là 09 (chín) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Hai bật lửa gas (một chiếc màu xanh, một chiếc màu vàng) trên bật lửa đều có chữ TANAKA; một hộp nhựa màu trắng có kích thước 5,5 cm x 4 cm x 1,5 cm; một phong bì Công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành bên trong gồm 03 Phong bì niêm phong vật chứng, cùng các mảnh nilon màu đen gói vật chứng ban đầu thu giữ của Quảng Văn H, sinh N 1975, trú tại: Bản NC, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu”.

Trả lại cho bị cáo:

- Một điện thoại di động màu đen loại GOLDBERG. Số IMEI 1: 354530090031715, số IMEI 2: 354530090031723 kèm theo một sim Viettel trên sim có bốn dãy số: 8984, 04800, 00662, 76573

- Số tiền 40.740.000 đồng (Bốn mươi triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn) gồm:

+ Số Tiền 340.000 đồng thu giữ trong túi quần bên phải của Quảng Văn H, Sinh N: 1975, trú tại Bản NC, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu. Thu giữ ngày 26/8/2020.

+ Số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) tạm giữ trong quá trình khám xét nhà Quảng Văn H (thu giữ trong tất để trong ngăn tủ phòng ngủ Quảng Văn H.

+ Số tiền 15.400.000 đồng (Mười lăm triệu bốn trăm nghìn đồng)” tạm giữ trong quá trình khám xét nhà Quảng Văn H (thu giữ trong ngăn tủ phòng ngủ Quảng Văn H.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- THA dân sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- THA PT;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Thanh Bắc**